

Số: 208 /QĐ-UBND

Hàm Yên, ngày 21 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ hồ sơ đánh giá của Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện ngày 21/01/2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp huyện tại Tờ trình số 12/TTr-TP ngày 21/01/2022 về việc đề nghị công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện, Trưởng phòng Tư pháp huyện, Thành viên Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- TT. Huyện ủy; (báo cáo)
- TT. HĐND huyện;
- Văn phòng điều phối NTM huyện;
- VP. HĐND&UBND huyện;
- Hội đồng ĐGTCPL huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Như Điều 3; (thi hành)
- Lưu: VT-UBND.(T)



Đỗ Đức Chiến

DANH SÁCH CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **208** /QĐ-UBND ngày **21** /01/2022 của UBND huyện Hàm Yên)

STT	Tên xã, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8	-9
I	Loại I							
1	Thị trấn Tân Yên	97,87	14	30	24	9,87	20	1779/1791 phiếu = 99.3%
2	Xã Phù Lưu	91,2	10,5	29,5	21,5	9,7	20	1600/1600 phiếu = 100%
3	Xã Tân Thành	96,92	15	29,92	22,5	9,5	20	2046/2050 phiếu = 99.76%
4	Xã Minh Hương	90	12,75	29,5	18,25	9,5	20	1714/1721 phiếu = 99.59%
5	Xã Yên Lâm	91,75	12	28,5	22,5	8,75	20	457/457 phiếu = 100%
6	Xã Hùng Đức	93,48	14	29,38	20,5	9,6	20	1368/1385 phiếu = 99.05%
7	Xã Yên Phú	90,16	11,25	29,05	20,25	9,61	20	1240/1240 phiếu = 100%
8	Xã Yên Thuận	94,50	14	30	20,5	10	20	936/936 phiếu = 100%
9	Xã Thành Long	92,15	9,75	29,4	23	10	20	1080/1085 phiếu = 99.5%
II	Loại II							
1	Xã Bằng Cốc	94,5	15	28	21,5	10	20	468/468 phiếu = 100%
2	Xã Bình Xa	95,55	14	29,45	22,5	9,6	20	1185/1185 phiếu = 100%
3	Xã Đức Ninh	93,5	13	27,5	23,5	9,5	20	1040/1060 phiếu = 98%
4	Xã Minh Dân	93	14	29	20,5	9,5	20	1035/1035 phiếu = 100%
5	Xã Minh Khương	85,08	8,55	29,38	17,25	9,9	20	396/400 phiếu = 99%
6	Xã Thái Hòa	95,26	14,3	29,95	21,25	9,76	20	1870/1878 phiếu = 99.6/%
7	Xã Thái Sơn	95,26	13,8	29,8	21	8,98	20	1734/1573 phiếu = 98.91 %
III	Loại III							
1	Xã Nhân Mục	94,72	14	28,7	22,25	9,77	20	470/500 phiếu = 94%